

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021**

I. Thông tin doanh nghiệp

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Hóa An

Địa chỉ Trụ sở: KP Cầu Hang, P. Hóa An, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Giấy phép kinh doanh: Số 3600464464 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 08/06/2000 và cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 06/09/2019.

Thời gian và địa điểm họp: **khai mạc lúc 08 h30 , ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Công ty cổ phần Hóa An, địa chỉ: KP Cầu Hang, P. Hóa An, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.**

II. Nội dung đại hội

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020; Chương trình hoạt động 2021.
- Kết quả SXKD năm 2020 được kiểm toán;
- Kế hoạch SXKD năm 2021;
- Kế hoạch mức chia cổ tức năm 2021.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
- Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2021.
- Điều lệ sửa đổi, bổ sung
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi, bổ sung.
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sửa đổi, bổ sung
- Thảo luận một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

III. Chủ tọa, Thư ký đại hội

a) Đoàn Chủ tịch:

1. Ông Đinh Lê Chiến – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa đại hội;
2. Ông Trịnh Tiến Bảy – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc;
2. Ông Đặng Xuân Long – Trưởng ban kiểm soát.

b) Thư ký đại hội:

1. Ông Đỗ Văn Ngọc – P. TP. kế toán –TC
2. Ông Bùi Văn Toàn – P. TP. KHKH và ĐTPT.

c) Bầu Ban kiểm phiếu đại hội: cổ đông nhất trí 100% thành phần Ban KP như sau:

1. ông Lê Quang Khải – TP. Kinh doanh – trưởng ban
2. Ông Trần Sỹ Dũng – P. TP. Kinh doanh – thành viên.

3. Ông/bà

IV. Kết quả thẩm tra tư cách đại biểu của Ban tổ chức

1. Tổng số cổ đông đăng ký họp là .. cổ đông, sở hữu ... cổ phần, đạt tỷ lệtổng số CP có quyền biểu quyết, trong đó:

a) Cổ đông có mặt trực tiếp dự họp là: ... cổ đông, sở hữu ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... tổng số CP có quyền biểu quyết;

b) Cổ đông ủy quyền là: ...cổ đông, sở hữu .. cổ phần, chiếm tỷ lệ ... tổng số CP có quyền biểu quyết.

c) Cổ đông gửi phiếu biểu quyết là: ...cổ đông, sở hữu ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... tổng số CP có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội cổ đông.

V. Diễn biến cuộc họp, các ý kiến phát biểu thảo luận tại Đại hội về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp như sau:

Ông Trần Quốc Trung – thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự, giới thiệu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu đại hội. Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu dự họp

Ông Đinh Lê Chiến – CT - HĐQT - thông qua chương trình đại hội và Quy chế của đại hội.

Ông Đinh Lê Chiến - CT - HĐQT – Chủ tọa đại hội báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020; kết quả SXKD năm 2020, Kế hoạch SXKD năm 2021 và KH mức cổ tức năm 2021.

Ông Đặng Xuân Long – Trưởng ban kiểm soát, trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá về công tác quản lý và điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc.

Ông Trịnh Tiến Bảy – TV - HĐQT Tổng giám đốc – trình bày Tờ trình về Phân phối lợi nhuận năm 2020; Báo cáo mức thù lao HĐQT, BKS 2020 và KH mức thù lao năm 2021;

Ông Đặng Xuân Long – Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình về Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Các ý kiến thảo luận và trả lời chất vấn:

Mã Số CĐ: SLCP:CP:

Hỏi:...

Trả lời: ...

.....

.....

VI. Biểu quyết thông qua các nội dung:

Sau các phần trình bày, thảo luận, chất vấn, Đại hội tiến hành thủ tục bỏ phiếu kín để biểu quyết đề thông qua các nội dung.

Trưởng ban kiểm phiếu tiến hành các thủ tục để cổ đông bỏ phiếu kín.

VII. Kết quả biểu quyết các nội dung.

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT:

Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và chương trình hoạt động năm 2021.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác 0 CP, bằng 0,0%

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020, với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 đã được kiểm toán.

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng Doanh thu	1.000 đ	393.404.219
2	Tổng Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	121.600.025
3	Tổng Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	98.274.259
4	Thu nhập lương SP b/q NLĐ/tháng	1.000 đ	16.600
5	Mức cổ tức 2020 (đã tạm ứng 20% theo NQĐHCD 2020).	1.000 đ	29.452.146
6	Chia thêm cổ tức năm 2020 (30% / VDL) (thông qua tại ĐHĐCD năm 2021)	1.000 đ	44.178.219

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng
- b) Không tán thành 0 CP, bằng 0,0%.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng.

3. Kế hoạch SXKD năm 2021, với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng Doanh thu	1.000 đ	354.217.327
2	Tổng Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	91.054.000
3	Tổng Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	72.843.000
4	Thu nhập lương SP b/q NLĐ/tháng	1.000 đ	16.200

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng.
- b) Không tán thành 0 CP, bằng 0,0%.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng.

4. Kế hoạch mức chia cổ tức năm 2021

- Mức chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2021 dự kiến là **từ 30% đến 50%**.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng.
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng.

5. Báo cáo của Ban kiểm soát.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng

6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
A	Tổng Lợi nhuận trước thuế	đồng	121.600.025.659
B	Tổng Lợi nhuận sau thuế	đồng	98.274.259.648
Phân phối lợi nhuận ST:			
1	Trích thù lao HĐQT bằng 2% LN sau thuế	đồng	1.965.485.193
2	Trích thù lao Ban kiểm soát	đồng	288.000.000
3	Trích quỹ Phúc lợi XH	đồng	982.742.596
4	Trích quỹ khen thưởng Cty	đồng	1.965.485.193
5	Trích quỹ phúc lợi Cty	đồng	982.742.596
6	Đã tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2020 (20%)	đồng	29.452.146.000
7	Chia thêm cổ tức năm 2020 (30% / VDL) (thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2021)	đồng	44.178.219.000
8	Lợi nhuận năm 2020 còn lại chưa phân phối	đồng	18.459.439.070

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng .
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác 0 CP, bằng 0,0%.

7. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: Mức chi trả năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

7.1 Tổng số tiền HĐQT năm 2020 bằng 2% LNST = 1.965.485.193 đ và Tổng số tiền thù lao BKS năm 2020 là 288.000.000đ.

7.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị 2021: bằng 02% lợi nhuận sau thuế.

7.3. Kế hoạch thù lao của Ban kiểm soát 2021: Tổng số tiền là 288.000.000 đồng/năm.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng.
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác 0 CP, bằng 0,0%.

8. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 là một trong các công ty kiểm toán sau:

a. Công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn RSM Việt Nam

Trụ sở chính: Lầu 5, Sai Gon 3 Building; 140 Nguyễn Văn Thủ; Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

b. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

c. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Trụ sở chính: 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng 99,2%.
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng

9. Điều lệ công ty sửa đổi bổ sung

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua bản Điều lệ công ty được sửa đổi bổ sung theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng.
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng

10. Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi bổ sung theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng.
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng

11. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi bổ sung theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng.
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng

12. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua bản Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được sửa đổi bổ sung theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng.
- b) Không tán thành CP, bằng.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng.

13. Thông qua Nghị quyết đại hội

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết đại hội do Thư ký trình bày.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành 10.422.371 CP, bằng 100%
- b) Không tán thành 0 CP, bằng 0%
- c) Không ý kiến/ý kiến khác 0 CP, bằng 0%

Biên bản này gồm 5 trang được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông vào hồi ... giờ phút, ngày 14 tháng 4 năm 2021.

CHỦ TỌA
(Ký và ghi rõ họ, tên, đóng dấu)

THƯ KÝ ĐẠI HỘI
(Ký và ghi rõ họ, tên)